TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ** TỈNH ĐỒNG NAI *** * ***	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2019/HSST
Ngày: 20 - 9 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Xuân Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quy; Ông Lê Ngọc Khánh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Viển – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Đ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Xuân Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 81/2019/HSST ngày 02 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2019/HSST-QĐ ngày 08 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2019/HSST-QĐ ngày 21 tháng 8 năm 2019 đối với:

- *Bị cáo:* Vòng Ngọc L – sinh năm 1992 tại Đồng Nai; trú tại: số 75 phố 2, ấp 1, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: không; con ông Vòng A S– sinh năm 1969 và bà Lưu Đào B – sinh năm 1969; anh chị em ruột: 03 người, bị can là con thứ nhất trong gia đình; có chồng: Lu Yuan S – sinh năm 1986 và 02 con (song sinh) sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; khởi tố nhưng tại ngoại cho đến nay "có mặt".

Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Lâm Thiên T – sinh năm 1962

Trú tại: số 82 phố 2, ấp 1, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- *Bị hại:* Nguyễn Văn Đ - sinh năm 1986 (tử vong).

Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn Đ: Ông Nguyễn Văn T – sinh năm 1953 (cha anh Đ).

Trú tại: ấp Phú Quý 2, xã L, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Anh Mai Văn K – sinh năm 1983,

Trú tại: Tổ 5, khu phố 7, phường U, thị xã T, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

2/ Ông Vòng A S – sinh năm 1969,

Trú tại: phố 2, ấp 1, xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vòng Ngọc L có Giấy phép lái xe hạng B2 số 741108008241, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 19/02/2019, có giá trị sử dụng đến ngày 19/02/2029, được phép điều khiển xe ô tô chở người đến 9 chổ ngồi theo quy định của pháp luật.

Vào khoảng 19 giờ ngày 13/4/2019, Vòng Ngọc L thuê xe ô tô hiệu Toyota Corolla biển số kiểm soát 61A – 220.52 (loại 05 chổ ngồi) của anh Mai Văn K tại tỉnh Bình Dương với giá 800.000 đồng/ngày (thời hạn trả xe là 19 giờ ngày 14/4/2019) để chở chồng là anh Lu Yuan S từ tỉnh Bình Dương về nhà L tại ấp 1, xã P, huyện Đ.

Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đến Km 41 + 630m của Quốc lộ 20, thuộc ấp H, xã N, huyện Đ, thì phía trước có xe ô tô tải (không rõ biển số) lưu thông cùng chiều với tốc độ chậm nên L bấm còi và bật đèn xi-nhan bên trái, đi qua phần đường bên trái để vượt xe ô tô trên. Cùng lúc này, anh Nguyễn Văn Đ điều khiển xe mô tô Honda Future biển số 60B4 – 254.66 lưu thông trên phần đường dành cho ô tô theo hướng ngược chiều ngược lại. Khi phần đầu xe ô tô do L điều khiển, vượt lên ngang với bánh sau của ô tô tải cùng chiều thì phần đầu và hông phía bên trái của ô tô đụng vào xe mô tô của anh Đ làm anh Đ té ngã ra đường. Anh Đ được đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong lúc 06 giờ 30 phút ngày 14/4/2019. Xe ô tô biển số 61A – 220.52 và xe mô tô biển số 60B4 – 254.66 đều bị hư hỏng.

Hậu quả:

1/ Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 124/TT/2019 ngày 06/5/2019, của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận nguyên nhân chết của anh Nguyễn Văn Đ là do đa chấn thương:

- Chấn thương sọ não gây nứt vỡ sọ chẩm L đến hố chẩm phải, vỡ xương đá phải, tụ máu dưới màng cứng vùng trán đỉnh và thái dương trái, dập não thái dương trái diện rộng, dập tiểu não trái, xuất huyết rải rác trong nhu mô đại não.

- Kết hợp chấn thương gãy 1/3 dưới đùi trái

Nồng độ cồn trong máu: 105,32 mg/100ml.

2/ Căn cứ bản Kết luận giám định số 10/TTĐKXCG ngày 18/5/2019 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Đồng Nai, kết luận:

Tình trạng an toàn kỹ thuật của xe ô tô 61A – 220.52 tại thời điểm kiểm tra:

- Ngoại trừ lốp phía trước bên trái, bị xì lủng, mâm xe cong vênh.

- Hệ thống lái, hệ thống phanh, hệ thống đèn chiếu sang, tín hiệu, lốp xe bình thường.

- Tốc độ của xe ô tô biển số 61A – 220.52 trong tai nạn không có cơ sở để xác định (Bút lục số 70, 71).

3/ Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản ngày 27/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đ, kết luận: Giá trị tài sản thiệt hại xe ô tô biển số 61A – 220.52 là 14.637.000 đồng, xe mô tô biển số 60B4 – 254.66 là 6.510.000 đồng,

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- Xe ô tô biển số 61A – 220.52 dừng lại trên mặt đường, đầu xe hướng về huyện Tân Phú. Trục bánh xe trước bên trái và trục bánh xe sau bên trái cách điểm mốc là 6m90 và 5m80. Trục bánh xe trước bên trái và trục bánh xe sau bên trái cách mép đường chuẩn là 3m00.

- Xe mô tô biển số 60B4 – 254.66 ngã sang bên trái, thân xe nằm trên phần đất bên trong cách mép đường chuẩn, đầu xe cách mép đường chuẩn, trục bánh xe trước và trục bánh xe sau cách mép đường chuẩn là 2m10 và 3m30. Trục bánh xe sau cách trục bánh xe sau bên trái xe ô tô con biển số 61A – 220.52 là 32m20.

- Vết chà bánh xe bên trái xe ô tô con biển số 61A – 220.52: Toàn bộ vết chà trên mặt đường liền nét, chiều hướng Thống Nhất – Tân Phú dài 7m90. Điểm đầu vết chà bánh xe cách mép đường chuẩn là 2m90. Điểm cuối vết chà bánh xe tiếp giáp với bánh xe trước bên trái xe ô tô con biển số 61A – 220.52.

- Vết cày của xe mô tô biển số 60B4 – 254.66: Phần đầu vết cày trên mặt đường, chiều hướng Tân Phú – Thống Nhất, dài 21m70, vết cày đứt quảng, thẳng. Điểm đầu vết cày cách mép đường chuẩn là 1m70 và cách điểm đầu vết chà bánh xe bên trái xe ô tô con biển số 60B4 – 254.66 là 4m90.

Tại bản cáo trạng số: 68/CT-VKSĐQ ngày 30/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Vòng Ngọc L về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, việc tranh tụng, đối đáp diễn ra như sau:

1/ Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, n, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Vòng Ngọc L mức án từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

2/ Bị cáo Vòng Ngọc L xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

3/ Ông Nguyễn Văn T xin Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Vòng Ngọc L hoặc nếu phải chịu trách nhiệm hình sự thì đề nghị xử mức án nhẹ nhất. Đối với phần trách nhiệm bồi thường dân sự thì ông đã nhận đủ 157.000.000đ, không yêu cầu gì thêm.

4/ Ông Vòng A S không yêu cầu bị cáo Vòng Ngọc L trả lại số tiền ông đã bồi thường thay 157.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên: trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Vòng Ngọc L và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vòng Ngọc L đã khai nhận tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y và các chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án nên hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 22 giờ ngày 13/4/2019, tại Km 41 + 630m Quốc lộ 20, thuộc ấp H, xã N, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, Vòng Ngọc L điều khiển xe ô tô biển số 61A – 220.52 lưu thông theo hướng Dầu Giây – Đà Lạt, do vượt xe không đúng quy định nên xe ô tô do L điều khiển đã đụng vào xe mô tô biển số 60B4 – 254.66 do anh Nguyễn Văn Đ điều khiển, lưu thông theo hướng ngược chiều. Hậu quả vụ tai nạn giao thông làm anh Đông bị đa chấn thương và chết vào ngày 14/4/2019.

Hành vi do bị cáo Vòng Ngọc L thực hiện đã vi phạm điều cấm của luật giao thông đường bộ vì theo khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ có quy định "Xe xin vượt chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều trong đoạn đường định vượt, xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và đã tránh về bên phải". Không những vậy, hậu quả của hành vi vi phạm luật giao thông đã dẫn đến cái chết của anh Nguyễn Văn Đ nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ truy tố bị cáo Vòng Ngọc L là đúng người, đúng tội.

Xét thấy: Tình hình tai nạn giao thông hiện nay đang có chiều hướng gia tăng, gây thiệt hại lớn về tài sản và tính mạng của con người, trong vụ án này,

hành vi vi phạm quy tắc an toàn giao thông đường bộ của bị cáo Vòng Ngọc L đã gây ra cái chết của anh Nguyễn Văn Đ, gây mất mát, đau thương cho gia đình người bị hại, không gì có thể bù đắp được. Do đó cần phải có một mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi của bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo có ý thức chấp hành đúng các quy tắc giao thông và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Xét về lỗi trong vụ án này thì bị cáo Vòng Ngọc L là người có lỗi chính vì điều khiển xe ô tô vượt xe khác không đúng luật giao thông, không quan sát chướng ngại vật phía trước để xử lý tình huống nên đã gây ra tai nạn. Tuy nhiên, phía bị hại cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô mà trong máu có nồng độ cồn lên đến 105,32mg/100ml máu là vượt mức cho phép (50mg/100ml máu) và điều khiển xe mô tô chạy vào phần đường dành cho xe ô tô là đã vi phạm điều cấm quy định tại khoản 8 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ; các vi phạm này của bị hại cũng là một trong những nguyên nhân gây ra vụ tai nạn.

Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo Vòng Ngọc L thì thấy rằng:

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo L thành khẩn khai báo, thể hiện rõ sự ăn năn hối cải; khi phạm tội, bị cáo là phụ nữ đang có thai; sau tai nạn bị cáo đã tác động gia đình khắc phục toàn bộ thiệt hại về mặt vật chất cho bị hại nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, n, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, bị cáo có nhân thân tốt; bị cáo được đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị hại cũng có một phần lỗi nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

Hội đồng xét xử thấy rằng: bị cáo Vòng Ngọc L có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Mặt khác, bị cáo vừa sinh con nhỏ là song thai, là lao động chính trong gia đình, có nơi cư trú rõ ràng; vì vậy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề xuất của Kiểm sát viên là có căn cứ.

Về biện pháp tư pháp:

- Ông Vòng A S đã bồi thường thay cho bị cáo số tiền 157.000.000 đồng, ông Nguyễn Văn T đã nhận đủ tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm; Đồng thời, ông S cũng không yêu cầu bị cáo hoàn trả lại số tiền trên nên Tòa án không đặt ra xem xét.

- Bị cáo L tự nguyện bồi thường cho anh Mai Văn K số tiền 20.000.000 đồng, bao gồm: tiền sửa chữa xe ô tô biển số 61A – 220.52 là 12.700.000 đồng và tiền thuê xe trong thời gian bị tạm giữ xe là 7.300.000 đồng. Anh K đã nhận xe và nhận đủ tiền bồi thường, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét.

- Xe mô tô hiệu Honda Future biển số 60B4 – 254.66 do anh Nguyễn Văn Đ đứng tên chủ sở hữu. Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả cho gia đình bị hại là phù hợp.

- Bị cáo không phải là người hành nghề lái xe nên Giấy phép lái xe hạng B2 số 741108008241 do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 19 tháng 02 năm 2019 cho Vòng Ngọc L sẽ được trả lại cho bị cáo khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vòng Ngọc L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, n, s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Vòng Ngọc L 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vòng Ngọc L cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Vòng Ngọc L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả Giấy phép lái xe hạng B2 số 741108008241, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Bình Dương cấp ngày 19/02/2019 cho bị cáo Vòng Ngọc L khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo Vòng Ngọc L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Vòng Ngọc L, ông Nguyễn Văn T, ông Vòng A S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án; anh Mai Văn K tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai.
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai.
- VKSND huyện Đ.
- Công an huyện Đ.
- Chi cục THA huyện Đ.
- Bị cáo, bị hại; đương sự
- Lưu hồ sơ, VP.

Lê Xuân Hòa